

QUÂN KHU 7  
**BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 4431 /BCH-TM

V/v thẩm định, ký ban hành  
Kế hoạch tổng kết công tác  
QPĐP, công tác GDQP&AN  
năm 2025; triển khai phương  
hướng, nhiệm vụ năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 10 tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về lãnh đạo thực hiện công tác Quốc phòng địa phương năm 2025 và Chỉ thị số 169/CT-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác Quốc phòng địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-HĐGDQP&AN ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai về công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025.

Bộ CHQS tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan dự thảo Kế hoạch tổng kết công tác QPĐP năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của UBND tỉnh và Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh (có dự thảo kế hoạch kèm theo).

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh ký ban hành 02 kế hoạch trên, triển khai thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, DQTV. H07.



**Đại tá Võ Thành Danh**

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Quốc phòng địa phương  
năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 51/2018/VBHN-BQP ngày 09/09/2025 của Bộ Quốc phòng về công tác Quốc phòng địa phương ở Bộ, ngành Trung ương, địa phương;

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về lãnh đạo thực hiện công tác Quốc phòng địa phương năm 2025 và Chỉ thị số 169/CT-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác Quốc phòng địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Quốc phòng địa phương (QPĐP) năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân trong thực hiện nhiệm vụ QPĐP năm 2025; kịp thời rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở từng cấp, từng ngành. Biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ QPĐP năm 2025 làm cơ sở tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan quân sự trong thực hiện nhiệm vụ QPĐP năm 2026.

- Xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ QPĐP năm 2026 và những năm tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức Hội nghị tổng kết chu đáo, đánh giá toàn diện các nội dung công tác QPĐP trong năm 2025.

- Tham dự Hội nghị đúng, đủ thành phần; chuẩn bị nội dung báo cáo, tham luận sát với tình hình nhiệm vụ được giao.

**II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Nội dung**

Tổng kết công tác Quốc phòng địa phương năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

## 2. Chương trình

Tại phụ lục III, kèm theo kế hoạch.

### III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. **Thời gian:** Dự kiến giữa tháng 01/2026 (cụ thể có giấy mời và thông báo gửi sau).

2. **Địa điểm:** Tại Hội trường A/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (số 5, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai).

### IV. THÀNH PHẦN DỰ HỘI NGHỊ

#### 1. Đại biểu Quân khu 7: 25 đồng chí

- Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Quân khu (01 đồng chí).
- Thủ trưởng Bộ Tham mưu, Cục Chính trị, Cục Hậu cần - Kỹ thuật (03 đồng chí).
- Thủ trưởng Văn phòng Bộ Tư lệnh, Thanh tra Quốc phòng Quân khu (02 đồng chí).
- Thủ trưởng các Phòng/Bộ Tham mưu Quân khu: Dân quân tự vệ, Tác chiến, Quân lực, Quân huấn nhà trường, Khoa học quân sự, Quân báo (06 đồng chí).
- Thủ trưởng các Phòng/Cục Chính trị Quân khu: Tổ chức, Tuyên huấn, Dân vận, Bảo vệ an ninh và Báo Quân khu (05 đồng chí).
- Thủ trưởng các Phòng/Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu: Tài chính, Doanh trại, Quân nhu, Tham mưu kế hoạch, Quân khí, Xe máy (06 đồng chí).
- Viện kiểm sát khu vực 72, Điều tra hình sự khu vực 72 (02 đồng chí).

#### 2. Đại biểu cấp tỉnh: 28 đồng chí

- Thường trực Tỉnh ủy (01 đồng chí).
- Thường trực HĐND tỉnh (01 đồng chí).
- Thường trực UBND tỉnh – Chủ trì Hội nghị (01 đồng chí).
- Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (01 đồng chí).
- Lãnh đạo Văn Phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh (02 đồng chí).
- Lãnh đạo các Ban: Tổ chức, Tuyên giáo và Dân vận, Nội chính/Tỉnh ủy; Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy (04 đồng chí).
- Lãnh đạo Công an tỉnh (01 đồng chí).
- Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh (01 đồng chí).
- Lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh (01 đồng chí).
- Lãnh đạo các Sở, ban, ngành (14 đồng chí).
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (02 đồng chí).

### **3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: 49 đồng chí**

- Thủ trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (06 đồng chí).
- Thủ trưởng Phòng (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần – Kỹ thuật), Văn phòng - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (04 đồng chí).
- Cơ quan Phòng Tham mưu: Trưởng các Ban, Chủ nhiệm binh chủng (09 đồng chí).
- Cơ quan Phòng Chính trị: Trưởng các Ban và Trợ lý thanh niên (06 đồng chí).
- Cơ quan Phòng Hậu cần - Kỹ thuật: Trưởng các Ban (05 đồng chí).
- Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng (01 đồng chí).
- Chỉ huy trưởng, Chính ủy/Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 1, 2, 3, 4: (08 đồng chí).
- Trung đoàn trưởng, Chính ủy/Trung đoàn bộ binh Đồng Nai; Trung đoàn bộ binh 736 (04 đồng chí).
- Phó CHT, Phó Chính ủy/Ban CH BĐ Biên phòng tỉnh (02 đồng chí).
- Trợ lý Dân quân tự vệ/Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 1, 2, 3, 4 (04 đồng chí).

**5. Lãnh đạo UBND 95 xã, phường:** Mỗi địa phương 01 đồng chí (95 đồng chí)

**6. Ban Chỉ huy Quân sự 95 xã, phường:** Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã (Trường hợp Chỉ huy trưởng đi học thì cử Phó chỉ huy trưởng đi thay), 95 đồng chí.

7. Các tập thể, cá nhân được khen thưởng

## **V. PHÂN CÔNG PHÁT BIỂU THAM LUẬN TẠI HỘI NGHỊ**

- Tại phụ lục I, kèm theo kế hoạch.
- Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phát biểu tham luận gửi bài tham luận về Bộ CHQS tỉnh (qua Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu) trước ngày 25/12/2025.

## **VI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Giao Bộ CHQS tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ ban hành hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trong công tác Quốc phòng địa phương năm 2025; tổng hợp hồ sơ, xem xét đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong công tác Quốc phòng địa phương năm 2025 (qua Sở Nội vụ).

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chủ trì phối hợp các ngành chức năng liên quan xây dựng báo cáo trung tâm, tài liệu phục vụ Hội nghị, làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ Hội nghị.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh gửi thư mời Đại biểu về dự Hội nghị và chuẩn bị nội dung phát biểu kết luận Hội nghị cho lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Bố trí Hội trường, sơ đồ vị trí, biển tên đại biểu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp hồ sơ, đề xuất chủ tịch UBND tỉnh xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác Quốc phòng địa phương năm 2025 (qua Sở Nội vụ); điều hành trao thưởng tại Hội nghị.

- Đảm bảo ăn, nước uống, các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho Hội nghị.

- Phối hợp Sở Tài chính dự trù kinh phí bảo đảm tổ chức Hội nghị trình Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Cử cán bộ làm công tác tổ chức Hội nghị đón tiếp đại biểu về dự Hội nghị.

- Tổng hợp ý kiến và thông báo kết luận Hội nghị của UBND tỉnh.

- Maket Hội trường:

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

### HỘI NGHỊ

### **TỔNG KẾT CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025; TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026**

*Đồng Nai, ngày    tháng    năm 2026*

#### **2. Sở Nội vụ**

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác Quốc phòng địa phương năm 2025 theo đề nghị của Bộ CHQS tỉnh.

#### **3. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm tổ chức Hội nghị theo kế hoạch.

#### **4. Các Sở, ban, ngành; Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 1, 2, 3, 4; UBND 95 phường, xã; Ban CHQS các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh.**

- Các Sở, ban, ngành, Ban CHQS cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh thực hiện báo cáo tổng kết, không tổ chức Hội nghị (qua Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) trước ngày 25/12/2025.

- Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 1, 2, 3, 4; UBND cấp xã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác QPĐP năm 2025 hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

- Chuẩn bị nội dung tham luận (theo phụ lục I), cử đại biểu tham dự Hội nghị đúng, đủ thành phần theo quy định tại kế hoạch này.

## **5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai**

Cử cán bộ, phóng viên tham dự và đưa tin Hội nghị.

Trên đây là kế hoạch tổng kết công tác QPĐP năm 2025, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư lệnh Quân khu 7;
- Bộ Tham mưu/Quân khu 7;
- Phòng DQTV/BTM/QK7;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND, Ban CHQS 95 xã, phường;
- Ban CHQS các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. THNC (200b).

**CHỦ TỊCH**

**Phụ lục I**  
**PHÂN CÔNG PHÁT BIỂU THAM LUẬN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG**  
**KẾT CÔNG TÁC QPĐP NĂM 2025; TRIỂN KHAI PHƯƠNG**  
**HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026**

(kèm theo Kế hoạch số            /KH-UBND ngày        /        /2025 của UBND tỉnh

### **1. Công an tỉnh**

Công tác phối hợp theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

### **2. Sở Tài chính**

Công tác tham mưu cho UBND tỉnh bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng vũ trang nói chung; cho lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh nói riêng, tập trung làm rõ việc hướng dẫn các địa phương bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện chính quyền 02 cấp. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

### **3. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

Công tác tham mưu cho UBND tỉnh quy hoạch đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh; công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết những vướng mắc về đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

### **4. Sở Nội vụ**

Công tác phối hợp với Bộ CHQS tỉnh trong sắp xếp, bố trí cán bộ Ban CHQS cấp xã; Việc hướng dẫn chi trả các chế độ, chính sách đối với cán bộ Ban CHQS cấp xã khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Xếp lương, chế độ phụ cấp đối với các đồng chí Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý Ban CHQS cấp xã. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

### **5. Sở Y tế**

Kết quả công tác phối hợp với Bộ CHQS tỉnh và các sở, ngành, địa phương xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện nhiệm vụ động viên các nguồn lực của ngành để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống. Công tác tổ chức, huấn luyện, hoạt động của lực lượng tự vệ; quản lý, huy động lực lượng dự bị động viên, tuyển quân và tham gia xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Thực hiện công tác phòng thủ dân sự, động viên lực lượng, huy động tiềm lực của ngành cho công tác quốc phòng, phòng thủ dân sự. Giải pháp thực hiện công tác QPĐP năm 2025. Kiến nghị, đề xuất.

**6. Ban Chỉ huy Quân sự Tổng Công ty Cao su Đồng Nai; Công ty cao su Phú Riềng và Ban CHQS tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

Công tác tổ chức huấn luyện cho lực lượng tự vệ thuộc quyền; công tác phối hợp giữa lực lượng tự vệ với các lực lượng theo Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

**7. Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 1, 2, 3**

- Công tác triển khai, hướng dẫn Ban CHQS cấp xã thực hiện, nhiệm vụ QPĐP khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

- Việc tổ chức huấn luyện, kiểm tra bắn đạn thật cho DQTV và các lực lượng khác.

**8. Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 4 – Bình Long**

Công tác phối hợp, chuẩn bị, tổ chức diễn tập phòng thủ khu vực năm 2025. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

**9. UBND xã Long Phước, Tân Hưng, Phú Nghĩa**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, QPĐP khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Việc bố trí trụ sở làm việc cho Ban CHQS xã và chỗ ở lực lượng DQTT; kết quả bảo đảm chế độ chính sách cho cán bộ Ban CHQS xã và lực lượng DQTT. Những thuận lợi, khó khăn và đề xuất, kiến nghị.

**10. UBND xã Phú Lý, Đak Lua; phường Xuân Lập**

- Công tác quy hoạch, bố trí nguồn đào tạo ngành Quân sự cơ sở hàng năm.

- Kết quả tuyển chọn cán bộ tham gia đào tạo Cao đẳng, Đại học ngành quân sự cơ sở; công tác bố trí sắp xếp, sử dụng cán bộ sau đào tạo. Những thuận lợi, khó khăn và đề xuất, kiến nghị.

**11. UBND phường Trăn Biên, Bình Phước, Biên Hòa**

- Công tác tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, Dự bị động viên cấp xã; công tác phối hợp với Công an và các ngành chức năng bảo vệ an toàn các ngày cao điểm, Lễ, tết, bảo vệ, phòng, chống cháy nổ trên địa bàn.

- Công tác quán triệt, triển khai xây dựng hệ thống văn kiện SSCĐ tại Ban CHQS cấp xã năm 2025 và những năm tiếp theo. Những thuận lợi, khó khăn và đề xuất, kiến nghị.

**12. UBND xã Đăk O, Tân Tiến, Lộc Thạnh**

Công tác quản lý địa bàn, duy trì hoạt động, nắm tình hình, SSCĐ, phối hợp tuần tra bảo đảm an ninh, an toàn tuyến biên giới. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

### 13. UBND xã Xuân Lộc, Phú Lý; phường Đồng Xoài

Kết quả thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026; việc rà soát nguồn, thực hiện quy trình công tác điều khám sức khỏe. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

### 14. UBND các phường, xã khác

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, QPĐP khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Công tác quy hoạch xây dựng, bố trí trụ sở Ban CHQS cấp xã, nơi ở lực lượng DQTT.

- Việc bảo đảm chế độ chính sách cho cán bộ Ban CHQS cấp xã và lực lượng DQTT.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên; đánh giá thực chất khả năng sẵn sàng động viên quân nhân dự bị, đơn vị dự bị động viên.

- Công tác quản lý địa bàn, huấn luyện, hoạt động SSCĐ của Ban CHQS cấp xã, lực lượng DQTT.

Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

\* Căn cứ vào đặc điểm, kết quả thực hiện nhiệm vụ QPĐP của từng đơn vị để xác định nội dung tham luận cần thiết, phù hợp với địa phương mình

**\* Chú ý:** Thời gian phát biểu tham luận không quá 7 phút, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tham luận gửi bài tham luận về Bộ CHQS tỉnh (Qua Ban DQTV/Phòng Tham mưu/Bộ CHQS tỉnh) **trước ngày 30/12/2025** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; những cơ quan, đơn vị còn lại vẫn chuẩn bị các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của mình, sẵn sàng phát biểu khi có yêu cầu.

**Phụ lục II**  
**KHEN THƯỞNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH NHIỆM VỤ**  
**CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025**  
*(kèm theo Kế hoạch số        /        /2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

| TT        | ĐƠN VỊ                                                | ĐỐI TƯỢNG |           | GHI CHÚ |
|-----------|-------------------------------------------------------|-----------|-----------|---------|
|           |                                                       | tập thể   | cá nhân   |         |
| <b>I</b>  | <b>SỞ, BAN NGÀNH, ĐOÀN THỂ CẤP TỈNH; BỘ CHQS TỈNH</b> | <b>9</b>  | <b>10</b> |         |
| 1         | Công an tỉnh                                          | 1         | 1         |         |
| 2         | Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh                          | 1         | 1         |         |
| 3         | Sở Tài chính                                          | 1         |           |         |
| 4         | Sở Nội vụ                                             | 1         |           |         |
| 5         | Văn phòng UBND tỉnh                                   |           | 1         |         |
| 6         | Sở Tư pháp                                            |           | 1         |         |
| 7         | Sở Khoa học và Công nghệ                              |           | 1         |         |
| 8         | Ban Chỉ huy PTKV1 – Long Thành, Bộ CHQS tỉnh          | 1         | 1         |         |
| 9         | Ban Chỉ huy PTKV2 – Long Khánh, Bộ CHQS tỉnh          | 1         | 1         |         |
| 10        | Ban Chỉ huy PTKV3 – Đồng Xoài, Bộ CHQS tỉnh           | 1         | 1         |         |
| 11        | Ban Chỉ huy PTKV4 – Bình Long, Bộ CHQS tỉnh           | 1         | 1         |         |
| 12        | Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh      | 1         | 1         |         |
| <b>II</b> | <b>CẤP XÃ</b>                                         | <b>23</b> | <b>27</b> |         |
| 1         | phường Biên Hoà                                       | 1         |           |         |
| 2         | phường Trần Biên                                      | 1         | 1         |         |
| 3         | phường Trảng Dài                                      | 1         |           |         |
| 4         | phường Phước Tân                                      |           | 1         |         |
| 5         | phường Tân Triều                                      |           | 1         |         |
| 6         | xã Trị An                                             | 1         |           |         |
| 7         | xã Đại Phước                                          |           |           |         |
| 8         | xã Nhơn Trạch                                         | 1         | 1         |         |
| 9         | xã Phước An                                           |           | 1         |         |
| 10        | xã Long Thành                                         | 1         | 1         |         |

|                  |                   |           |           |  |
|------------------|-------------------|-----------|-----------|--|
| 11               | xã Trảng Bom      | 1         | 1         |  |
| 12               | xã Dầu Giây       | 1         |           |  |
| 13               | xã Thống Nhất     |           | 1         |  |
| 14               | xã Cẩm Mỹ         | 1         | 1         |  |
| 15               | xã Sông Ray       |           | 1         |  |
| 16               | xã Xuân Bắc       |           | 1         |  |
| 17               | xã Nam Cát Tiên   | 1         |           |  |
| 18               | xã Đak Lua        |           | 1         |  |
| 19               | xã Định Quán      | 1         | 1         |  |
| 20               | phường Long Khánh | 1         | 1         |  |
| 21               | phường Bình Phước | 1         | 1         |  |
| 22               | xã Hưng Phước     | 1         |           |  |
| 23               | xã Phú Riềng      | 1         | 1         |  |
| 24               | xã Bù Đăng        | 1         | 1         |  |
| 25               | xã Bù Gia Mập     |           | 1         |  |
| 26               | xã Đak O          | 1         |           |  |
| 27               | xã Đồng Phú       | 1         | 1         |  |
| 28               | Thuận Lợi         |           | 1         |  |
| 29               | phường Bình Long  | 1         | 1         |  |
| 30               | phường An Lộc     |           | 1         |  |
| 31               | phường Chơn Thành | 1         | 1         |  |
| 32               | xã Tân Quan       | 1         | 1         |  |
| 33               | xã Tân Khai       | 1         |           |  |
| 34               | xã Lộc Ninh       |           | 1         |  |
| 35               | xã Lộc Hưng       |           | 1         |  |
| 36               | xã Lộc Thạnh      | 1         | 1         |  |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |                   | <b>32</b> | <b>37</b> |  |

CHƯƠNG TRÌNH

Hội nghị tổng kết công tác QPĐP năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026  
(kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

| THỜI GIAN        | NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH                                                                                  | PHỤ TRÁCH                    |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 07.30<br>– 11.00 | Ôn định tổ chức, thông báo chương trình, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.                        | Văn phòng Bộ CHQS tỉnh       |
|                  | Xem phim: Báo cáo kết quả thực hiện công tác QPĐP năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. | Phòng Chính trị Bộ CHQS tỉnh |
|                  | Gợi ý, duy trì thảo luận                                                                               | Lãnh đạo UBND tỉnh           |
|                  | Hội nghị thảo luận.                                                                                    | Đại biểu dự Hội nghị.        |
|                  | Nghỉ giải lao 15 phút                                                                                  |                              |
|                  | Hội nghị thảo luận.                                                                                    | Đại biểu dự Hội nghị.        |
|                  | Phát biểu chỉ đạo hội nghị.                                                                            | Lãnh đạo Tỉnh uỷ             |
|                  | Phát biểu chỉ đạo của Thủ trưởng BTL Quân khu                                                          | Thủ trưởng BTL Quân khu      |
|                  | Tiếp thu và kết luận Hội nghị.                                                                         | Lãnh đạo UBND tỉnh           |
|                  | Công bố quyết định khen thưởng và trao thưởng.                                                         | Phòng Chính trị Bộ CHQS tỉnh |
|                  | Kết thúc Hội nghị.                                                                                     | Văn phòng Bộ CHQS tỉnh       |

Số: /KH-HĐGDQPAN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025; triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 và Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Chỉ thị số 37/CT-BTL ngày 16/01/2025 của Tư lệnh Quân khu về công tác Quốc phòng địa phương, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-HĐ.GDQP&AN ngày 27/02/2025 của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Quân khu về công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-HĐGDQP&AN ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh Bình Phước về công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025 và Kế hoạch số 30/KH-HĐGDQP&AN ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai về công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025.

Hội đồng GDQP&AN tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác GDQP&AN năm 2025, chỉ ra những hạn chế, bất cập trong tổ chức thực hiện, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả công tác GDQP&AN năm 2026.

### 2. Yêu cầu

- Phân công cụ thể trách nhiệm làm công tác chuẩn bị Hội nghị tổng kết cho từng thành viên Hội đồng và cơ quan giúp việc Hội đồng GDQP&AN tỉnh.
- Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương chuẩn bị tốt nội dung, chương trình và các yêu cầu bảo đảm cho Hội nghị.

## II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Nội dung

Tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

## 2. Chương trình

Tại phụ lục IV, kèm theo kế hoạch.

## III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

**1. Thời gian:** Dự kiến tổ chức Hội nghị giữa tháng 01/2026 (*cụ thể có giấy mời và thông báo gửi sau*).

**2. Địa điểm:** Tại Hội trường A - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai (số 5, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai).

## IV. THÀNH PHẦN DỰ HỘI NGHỊ

Tổng cộng: 385 đ/c (268 đại biểu, 117 lái xe)

### 1. Quân khu 7

- Thường trực Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7.

- Cơ quan Quân khu: Phòng Dân quân tự vệ/Bộ Tham mưu Quân khu, Phòng Tuyên huấn/Cục Chính trị Quân khu.

Tổng: 07 đ/c (04 đại biểu, 03 lái xe)

### 2. Cấp tỉnh

- Đại diện Thường trực Tỉnh ủy: 01 đ/c

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh: 01 đ/c

- Đồng chí Lê Trường Sơn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh (Chủ trì Hội nghị).

- Thành viên Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh (theo Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 35 đ/c

- Các cơ quan thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Thủ trưởng Phòng Tham mưu, Phòng Chính trị, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật; Trưởng các Ban Dân quân tự vệ, Ban Tác huấn/Phòng Tham mưu và Ban Tuyên huấn/Phòng Chính trị: 07 đ/c

- Đại diện lãnh đạo Đảng ủy UBND tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh: 02 đ/c

- Đại diện Ban Giám hiệu các Trường Đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh: 18 đ/c

Tổng: 86 đ/c (66 đại biểu, 20 lái xe).

### 3. Cấp xã

Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN cấp xã; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự 95 phường, xã: 285 đ/c (190 đ/c, 95 lái xe).

**4. Các tập thể, cá nhân được khen thưởng.**

## V. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Giao Bộ CHQS tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ ban hành hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trong công tác GDQP&AN năm 2025; tổng hợp hồ sơ, xem xét đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân đã có thành tích trong công tác GDQP&AN năm 2025 (qua Sở Nội vụ).

## **VI. PHÂN CÔNG PHÁT BIỂU THAM LUẬN TRONG HỘI NGHỊ**

- Tại phụ lục I, kèm theo kế hoạch.
- Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phát biểu tham luận gửi bài tham luận về Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh (qua Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) **trước ngày 25/12/2025**.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chủ trì phối hợp các ngành chức năng liên quan xây dựng báo cáo trung tâm, tài liệu phục vụ Hội nghị, làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ Hội nghị.
- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh gửi thư mời đại biểu về dự Hội nghị và chuẩn bị nội dung phát biểu kết luận Hội nghị cho Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh.
- Bố trí Hội trường, sơ đồ vị trí, biển tên đại biểu.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp hồ sơ, đề xuất chủ tịch UBND tỉnh xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác GDQP&AN năm 2025 (qua Sở Nội vụ); điều hành trao thưởng tại Hội nghị.
- Đảm bảo ăn, nước uống, các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho Hội nghị.
- Phối hợp Sở Tài chính dự trù kinh phí bảo đảm tổ chức Hội nghị trình Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.
- Cử cán bộ làm công tác tổ chức Hội nghị đón tiếp đại biểu về dự Hội nghị.
- Tổng hợp ý kiến và thông báo kết luận Hội nghị của Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh.
- Ma kết

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**  
**HỘI NGHỊ**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH NĂM 2025;**  
**TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**  
*Đồng Nai, ngày      tháng      năm 2026*

### **2. Thành viên Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh**

Tham dự đúng, đủ thành phần và theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chuẩn bị nội dung tham luận trong Hội nghị.

### **3. Sở Nội vụ**

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác GDQP&AN năm 2025 theo đề nghị của Bộ CHQS tỉnh.

#### 4. Sở Tài chính

Phối hợp Bộ CHQS tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm tổ chức Hội nghị theo kế hoạch.

#### 5. Các sở, ban, ngành đoàn thể

- Báo cáo tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025 (*không tổ chức Hội nghị*) gửi về Hội đồng GDQP&AN tỉnh (qua Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) **trước ngày 25/12/2025**.

- Chuẩn bị nội dung tham luận và cử đại biểu tham dự Hội nghị đúng thành phần theo quy định.

#### 6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai

Cử đại biểu, phóng viên tham dự và đưa tin Hội nghị.

#### 7. Hội đồng GDQP&AN 95 phường, xã

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025 hoàn thành **trước ngày 25/12/2025** và báo cáo tổng kết gửi về Hội đồng GDQP&AN tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) **trước ngày 25/12/2025**.

- Chuẩn bị nội dung tham luận và cử đại biểu tham dự Hội nghị đúng thành phần theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; đề nghị các thành viên Hội đồng GDQP&AN tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Tư lệnh Quân khu 7;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND;
- Thành viên Hội đồng GDQP&AN tỉnh (theo QĐ);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các trường ĐH, CĐ (theo DS);
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND, Ban CHQS 95 phường xã;
- Lưu: VT, THNC (179b).

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lê Trường Sơn**

**Phụ lục I**  
**PHÂN CÔNG PHÁT BIỂU THAM LUẬN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT**  
**CÔNG TÁC GDQP&AN NĂM 2025; TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG,**  
**NHIỆM VỤ NĂM 2026**

(kèm theo Kế hoạch số        /KH-UBND ngày    / /2025 của Hội đồng  
GDQP&AN tỉnh Đồng Nai)

### **1. Công an tỉnh**

Kết, quả, kinh nghiệm và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức QP&AN cho cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh Đồng Nai trong tình hình hiện nay.

### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về GDQP&AN, công tác GDQP&AN cho học sinh các cấp (số lượng, chất lượng, kết quả); công tác tổ chức, triển khai môn học GDQP&AN trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (số lượng, kết quả giảng dạy, chất lượng GDQP&AN trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); kết quả bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức ngành giáo dục; những thuận lợi, khó khăn, các giải pháp khắc phục trong thời gian tới; kiến nghị, đề xuất.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chọn 01 Trường Trung học phổ thông tiêu biểu để đại diện phát biểu tham luận về việc quán triệt, triển khai tổ chức học môn GDQP&AN trong nhà trường; những thuận lợi, khó khăn và kiến nghị, đề xuất.

### **3. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

Công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương, khảo sát nắm đối tượng và kết quả bồi dưỡng, giáo dục, phổ biến, tuyên truyền về GDQP&AN cho chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo; phương hướng, giải pháp tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN năm 2026; kiến nghị, đề xuất.

### **4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

Công tác định hướng tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, báo chí địa phương nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, tọa đàm... về quốc phòng – an ninh trong hệ thống tuyên giáo các cấp; việc lồng ghép giáo dục QP&AN vào các hoạt động dân vận, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; những thuận lợi, khó khăn và giải pháp trong thời gian tới.

### **5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai**

Công tác tuyên truyền, phổ biến GDQP&AN thông qua các phương tiện thông tin đại chúng cho cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng nhân dân, đặc biệt ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, khu vực đồng bào thiểu số. Giải pháp trong thời gian tới.

## **6. Bộ CHQS tỉnh**

Công tác điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng GDQP&AN tỉnh. Những thuận lợi khó khăn, kiến nghị, đề xuất.

Kết quả bồi dưỡng, giáo dục, phổ biến, tuyên truyền GDQP&AN trong lực lượng Quân đội nhân dân (theo Thông tư số 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng).

## **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Công tác rà soát số lượng, bồi dưỡng, giáo dục, phổ biến, tuyên truyền về GDQP&AN các nhà hoạt động văn hóa, nghệ thuật; Những thuận lợi khó khăn, giải pháp trong thời gian tới.

## **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Công tác rà soát số lượng, bồi dưỡng, giáo dục, phổ biến, tuyên truyền về GDQP&AN các nhà hoạt động khoa học trên địa bàn tỉnh; Những thuận lợi khó khăn, giải pháp trong thời gian tới.

## **9. Hội đồng GDQP&AN phường Trấn Biên, Long Khánh, Bình Phước, Chơn Thành**

Công tác tham mưu, phối hợp và thực hiện công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đối tượng công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp; những giải pháp trong thời gian tới; kiến nghị, đề xuất, giải pháp trong thời gian tới.

## **10. Hội đồng GDQP&AN xã Đăk O, Đăk Nhau, Xuân Lộc, Đăk Lua**

Công tác bồi dưỡng, tuyên truyền kiến thức QP&AN cho đối tượng gia làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; những giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp trong thời gian tới; kiến nghị, đề xuất.

## **11. Hội đồng GDQP&AN xã Bù Gia Mập, Thiện Hưng, Lộc Thạnh**

Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc bồi dưỡng, tuyên truyền kiến thức QP&AN cho người dân khu vực biên giới, phương pháp trong thời gian tới; kiến nghị, đề xuất.

## **12. Hội đồng GDQP&AN các phường, xã khác**

Công tác phối hợp, khảo sát, thực hiện bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng năm 2026; những giải pháp trong thời gian tới và kiến nghị, đề xuất.

**Phụ lục II**  
**KHEN THƯỞNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH NHIỆM VỤ CÔNG**  
**TÁC GDQP&AN NĂM 2025**

(kèm theo Kế hoạch số     /     /2025 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai)

| TT        | ĐƠN VỊ                                                                                   | ĐỐI TƯỢNG |           | GHI CHÚ |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|---------|
|           |                                                                                          | Tập thể   | Cá nhân   |         |
| <b>I</b>  | <b>SỞ, BAN NGÀNH, ĐOÀN THỂ CẤP TỈNH VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG GDQP&amp;AN TỈNH</b> | <b>4</b>  | <b>7</b>  |         |
| 1         | Ban Tổ chức Tỉnh ủy                                                                      | 1         |           |         |
| 2         | Công an tỉnh                                                                             |           | 1         |         |
| 3         | Sở GD&ĐT                                                                                 | 1         |           |         |
| 4         | Sở Dân tộc và Tôn giáo                                                                   |           | 1         |         |
| 5         | Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai                                                   |           | 1         |         |
| 6         | Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh (cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN)                      | 1         | 1         |         |
| 7         | Ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh                                         | 1         | 1         |         |
| 8         | Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh                                            |           | 1         |         |
| 9         | Ban Tuyên Giáo và Dân vận Tỉnh ủy                                                        |           | 1         |         |
| <b>II</b> | <b>HỘI ĐỒNG GDQP&amp;AN CẤP XÃ</b>                                                       | <b>15</b> | <b>20</b> |         |
| 1         | phường Biên Hoà                                                                          |           | 1         |         |
| 2         | phường Tam Hiệp                                                                          |           | 1         |         |
| 3         | phường Trảng Dài                                                                         |           | 1         |         |
| 4         | phường Tân Triều                                                                         | 1         |           |         |
| 5         | xã Tân An                                                                                |           | 1         |         |
| 6         | xã Long Phước                                                                            | 1         |           |         |
| 7         | xã Phú Lý                                                                                | 1         |           |         |
| 8         | xã An Viễn                                                                               | 1         |           |         |
| 9         | xã Trảng Bom                                                                             | 1         |           |         |
| 10        | xã Dầu Giây                                                                              |           | 1         |         |

|                  |                   |           |           |  |
|------------------|-------------------|-----------|-----------|--|
| 11               | xã Gia Kiệm       | 1         |           |  |
| 12               | xã Xuân Quế       |           | 1         |  |
| 13               | xã Sông Ray       | 1         |           |  |
| 14               | xã Xuân Định      | 1         |           |  |
| 15               | xã Xuân Lộc       | 1         | 1         |  |
| 16               | xã Tà Lài         |           | 1         |  |
| 17               | xã Tân Phú        | 1         | 1         |  |
| 18               | phường Bảo Vinh   |           | 1         |  |
| 19               | phường Đồng Xoài  |           | 1         |  |
| 20               | phường Phước Long | 1         | 1         |  |
| 21               | xã Thiện Hưng     | 1         |           |  |
| 22               | xã Long Hà        |           | 1         |  |
| 23               | xã Phước Sơn      |           | 1         |  |
| 24               | xã Đak Nhau       |           | 1         |  |
| 25               | xã Đồng Phú       |           | 1         |  |
| 26               | phường Minh Hưng  |           | 1         |  |
| 27               | xã Minh Đức       | 1         |           |  |
| 28               | xã Lộc Hưng       | 1         |           |  |
| 29               | xã Lộc Tấn        |           | 1         |  |
| 30               | xã Lộc Thạnh      |           | 1         |  |
| 31               | xã Tân Lợi        | 1         | 1         |  |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |                   | <b>19</b> | <b>27</b> |  |

**Phụ lục III**  
**DANH SÁCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NHẬN KẾ HOẠCH**  
**TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC GDQP&AN NĂM**  
**2025; TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026**  
*(Kèm theo Kế hoạch số        /KH-UBND ngày    / /2025 của Hội đồng*  
*GDQP&AN tỉnh Đồng Nai)*

| <b>TT</b> | <b>TÊN TRƯỜNG</b>                                   | <b>GHI CHÚ</b> |
|-----------|-----------------------------------------------------|----------------|
| <b>I</b>  | <b>ĐẠI HỌC</b>                                      |                |
| 1         | Đại học Đồng Nai                                    |                |
| 2         | Đại học Công Nghệ Miền Đông                         |                |
| 3         | Đại học Lâm Nghiệp (cơ sở 2)                        |                |
| 4         | Đại học Công nghệ Đồng Nai                          |                |
| 5         | Đại học Lạc Hồng                                    |                |
| 6         | Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh (phân hiệu) |                |
| <b>II</b> | <b>CAO ĐẲNG</b>                                     |                |
| 1         | Trường cao đẳng Kỹ thuật Đồng Nai                   |                |
| 2         | Trường cao đẳng Công nghệ Cao Đồng Nai              |                |
| 3         | Trường cao đẳng Cơ giới - Thủy lợi                  |                |
| 4         | Trường cao đẳng Công nghệ Quốc tế Lilama 2          |                |
| 5         | Trường cao đẳng Thống Kê II                         |                |
| 6         | Trường cao đẳng Y tế Đồng Nai                       |                |
| 7         | Trường cao đẳng Mỹ thuật Trang trí Đồng Nai         |                |
| 8         | Trường cao đẳng công nghệ và quản trị SONADEZI      |                |
| 9         | Trường cao đẳng Lê Quý Đôn                          |                |
| 10        | Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc                   |                |
| 11        | Trường Cao đẳng Miền Đông                           |                |
| 12        | Trường cao đẳng Bình Phước                          |                |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Hội nghị tổng kết công tác GDQP&AN năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026**  
 (kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

| THỜI GIAN        | NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH                                                                                     | PHỤ TRÁCH                               |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 07.30<br>– 11.00 | Ôn định tổ chức, thông báo chương trình, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.                           | Văn phòng Bộ CHQS tỉnh                  |
|                  | Xem phim: Báo cáo kết quả thực hiện công tác GDQP&AN năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. | Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh   |
|                  | Gợi ý, duy trì thảo luận                                                                                  | Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh          |
|                  | Hội nghị thảo luận.                                                                                       | Đại biểu dự Hội nghị.                   |
|                  | Nghỉ giải lao 15 phút                                                                                     |                                         |
|                  | Hội nghị thảo luận.                                                                                       | Đại biểu dự Hội nghị.                   |
|                  | Phát biểu chỉ đạo hội nghị (nếu có)                                                                       | Lãnh đạo Tỉnh uỷ                        |
|                  | Phát biểu chỉ đạo của Thường trực Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7                                             | Thường trực Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7 |
|                  | Tiếp thu và kết luận Hội nghị                                                                             | Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh          |
|                  | Công bố quyết định khen thưởng và điều hành trao thưởng                                                   | Phòng Chính trị Bộ CHQS tỉnh            |
|                  | Kết thúc Hội nghị.                                                                                        | Văn phòng Bộ CHQS tỉnh                  |

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1293 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 9 năm 2025

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh, Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh Đồng Nai**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về Quân sự, Quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quyết định thành lập Hội đồng GDQP&AN Trung ương, Hội đồng GDQP&AN Quân khu; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng GDQP&AN các cấp;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 1937/HD-BTT ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7 về thành lập Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;*

*Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 1150/TTr-BCH ngày 25/8/2025.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Thành lập Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai**

##### **1. Chủ tịch Hội đồng**

Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách Khối Khoa giáo – Văn xã.

##### **2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng**

- Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh – Phó Chủ tịch Thường trực.
- Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- Phó Giám đốc Công an tỉnh (phụ trách công tác An ninh).

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Các Ủy viên Hội đồng**

- Chính uỷ Bộ CHQS tỉnh.
- Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh.
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giám đốc Sở Nội vụ.
- Giám đốc Sở Tài chính.
- Giám đốc Sở Tư pháp.
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Tổng Biên tập Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai.
- Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.
- Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh (phụ trách Ban Kiểm tra, Tổ chức Tuyên giáo)
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh (phụ trách các mặt Công tác Phụ nữ)
- Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh (Phó Chủ tịch Thường trực).
- Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh.
- Trưởng Phòng Nội chính - Văn phòng UBND tỉnh.
- Trưởng phòng Giáo dục Phổ thông và Giáo dục thường xuyên/Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Trưởng phòng Tham mưu - Công an tỉnh.
- Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.
- Phó Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh (phụ trách công tác Quốc phòng địa phương).
- Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh (Phụ trách công tác Đoàn)
- Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 1 – Long Thành.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 2 – Long Khánh.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 3 – Đồng Xoài.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 4 – Bình Long

- Trung đoàn trưởng Trung đoàn Đồng Nai.
- Trung đoàn trưởng Trung đoàn BB736.
- Trưởng Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu/Bộ CHQS tỉnh.
- Trưởng Ban Tuyên huấn/Phòng Chính trị/Bộ CHQS tỉnh.

## **Điều 2. Thành lập Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh**

### **1. Trưởng ban**

Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh.

### **2. Phó Trưởng ban**

- Phó Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh (phụ trách công tác Quốc phòng địa phương) – Phó Trưởng Ban Thường trực.
- Trưởng Phòng Tham mưu - Công an tỉnh.
- Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (phụ trách Phòng Giáo dục phổ thông - Giáo Dục Thường xuyên)
- Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.

### **3. Ủy viên**

- Phó Giám đốc Sở Nội vụ.
- Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (phụ trách công tác Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Thông tin - Tổng hợp).
- Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo (phụ trách công tác Tôn giáo).
- Trưởng Phòng Nội chính - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Trưởng Phòng Giáo dục phổ thông - Giáo dục thường xuyên/Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Trưởng ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu/Bộ CHQS tỉnh.
- Trưởng ban Tuyên huấn/Phòng Chính trị/Bộ CHQS tỉnh.
- Trung đoàn trưởng Trung đoàn Đồng Nai.
- Trung đoàn trưởng Trung đoàn BB736.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 1 – Long Thành.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 2 – Long Khánh.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 3 – Đồng Xoài.
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 4 – Bình Long.

## **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng**

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định các chủ trương,

phương hướng, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ quan trọng về GDQP&AN ở địa phương.

2. Tham mưu, tư vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ về GDQP&AN.
3. Xây dựng đề án, kế hoạch về GDQP&AN trình Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
4. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo kiến nghị Hội đồng GDQP&AN Quân khu, Trung ương, những vấn đề có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN tại địa phương.
5. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN tại địa phương.
6. Chỉ đạo Hội đồng GDQP&AN cấp dưới phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện GDQP&AN theo thẩm quyền.
7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về GDQP&AN.
8. Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin về GDQP&AN.
9. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.
10. Trụ sở Hội đồng đặt tại UBND tỉnh, Ban Thường trực Hội đồng đặt tại Bộ CHQS tỉnh, cơ quan thường trực là Phòng Tham mưu/Bộ CHQS tỉnh.

#### **Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng được phép dùng con dấu, bộ máy và phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.
2. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao; Có trách nhiệm kiện toàn danh sách Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng, ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng và Ban Thường trực Hội đồng.

#### **Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng, cơ quan thường trực, Ban Thường trực và cơ quan liên quan**

1. Các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng, Cơ quan thường trực, Ban Thường trực Hội đồng được sử dụng con dấu, bộ máy và phương tiện của cơ quan, đơn vị mình thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN do Hội đồng giao.
2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 có trách nhiệm cử nhân sự tham gia xuyên suốt Hội đồng và thông báo khi có sự thay đổi nhân sự cho Bộ CHQS tỉnh biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

**Điều 6. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng GDQP&AN được thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ. Giao Bộ CHQS tỉnh tham mưu Hội đồng GDQP&AN tỉnh quy định bảo đảm kinh phí thực hiện GDQP&AN.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4676/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về kiện toàn Hội đồng GDQP&AN tỉnh Bình Phước.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh, các ông, bà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Hội đồng GDQP&AN TW, QK7;
- Cục DQTV/BTTM;
- Phòng DQTV/BTMQK7;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND, Ban CHQS 95 phường, xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC (255b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Võ Tấn Đức**